

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày 12 - 6 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Lam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dư Thị Út

Bà Khru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lâm M; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992; Tại: Bạc Liêu; Nơi ĐKKHKT: Ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lâm M, sinh năm: 1971 và bà Thạch Thị P; sinh năm: 1973; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 28/02/2018 (có mặt).

** Người bị hại:* Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1978

Đăng ký thường trú: Ấp Biển Đông A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

** Người phiên dịch cho bị cáo Lâm Mừng:* Ông Thạch Hương – Dịch thuật viên tiếng Khmer Phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/11/2017, Sơn N và bị cáo Lâm M rủ nhau đi lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Cả hai đi ngang vuông tôm của ông Hoàng Văn T, tại ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh B nhìn thấy một mô tơ điện nhãn hiệu Yung Shun và một máy giảm tốc nhãn hiệu Disoco không có người trông coi, nên đi đến lấy trộm rồi ném bỏ khung sắt kê mô tơ. Sau đó, cả hai đem tài sản trộm được cất giấu dưới ao sau nhà Sơn N tại ấp B, xã V, thành phố B. Ông T sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản đã trình báo với công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản 145/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: Một mô tơ điện nhãn hiệu VTC-Yung Shun, loại 1,5HP, tỷ lệ còn lại 60%, có giá 1.374.000 đồng và một hộp giảm tốc GT10, nhãn hiệu Disoco, công suất truyền 7,5KW, tỷ lệ còn lại 60%, có giá 960.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản 159.1 ngày 23/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: Không định giá đối với một khung kim loại bằng sắt.

Bản Cáo Trạng số 45/CT-VKS ngày 15/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lâm M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lâm M từ bằng thời hạn tạm giam đến 06 tháng tù.

Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lâm M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/11/2017, tại ấp B, xã V, thành phố B, bị cáo cùng với Sơn N có hành vi lén lút chiếm đoạt một mô tơ điện và một hộp giảm tốc của ông Hoàng Văn T, với tổng giá trị là 2.334.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho người dân nên cần phải có một mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[4] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo đủ điều kiện được áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn T đã nhận lại tài sản; bị hại không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Đồ vật thu giữ gồm một mô tơ và giảm tốc. Xét thấy các vật trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn T, xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của Sơn N, hiện Sơn N đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự để điều tra, làm rõ xử lý sau, xét thấy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lâm M 03 (ba) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 28/02/2018. Đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Lâm M tại phiên tòa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lâm M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.BL;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Lê Hồng Lam